TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2023/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 222/2023/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 7 năm 2023, về việc: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị L, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Xóm Q, xã C, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Trung Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Lê BV, sinh ngày 02/4/2023 cho chị Lê Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Nguyễn Trung Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 8/2023 đến khi cháu Phúc đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Trung Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về quan hệ tài sản chung: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Trung Đ đều thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Trung Đ thỏa thuận chị L chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả cho chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000358 ngày 20/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự

huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Trung Đ phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Lưu;
- UBND xã Q (nơi ĐKKH năm 2023);
- Lưu hồ sơ – VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh